TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 626/2019/QĐST-DS	*Quận 10, ngày 29 tháng 11 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v YÊU CẦU TUYÊN BỐ MỘT NGƯỜI MẤT NĂNG LỰC HÀNH VI DÂN SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Trần Thanh Nhàn

***Thư ký phiên họp*:** Bà Nguyễn Ngọc Anh Thư - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 tham gia phiên họp: Bà Mạnh Thị Tú Uyên - Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 427/2019/TLST-DS ngày 04 tháng 11 năm 2019 về việc yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 26/2019/QĐST-DS ngày 21 tháng 11 năm 2019, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Ông Lê Trọng H, sinh năm: 1975.

Địa chỉ: 136/25/1A Tô Hiến Thành, Phường 13, Quận 10, Tp. Hồ Chí Minh.

(đương sự vắng mặt, có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Bà Lê Thị T đã lớn tuổi, không có khả năng tự chăm sóc và vệ sinh thân thể, sau quá trình chăm sóc bệnh, Bà T không thuyên giảm bệnh tình, cộng thêm tuổi già nên hiện nay, Bà T không có khả năng nhận thức được người thân và không điều khiển được hành vi của mình. Bà T có chồng là ông Lê Trọng T(mất năm 2002), và có 09 người con là Lê Thị Tuyết S, Lê Trọng Th, Lê Trọng Â, Lê Trọng L, Lê Thị Tuyết N, Lê Trọng K, Lê Trọng T1, và Lê Trọng L và Lê Trọng H. Do cần xác định rõ năng lực hành vi dân sự của Bà T nên ông H, là con của Bà T yêu cầu Toà án tuyên bố Bà T mất năng lực hành vi dân sự.

Tại bản kết luận giám định pháp y tâm thần số: 5892/KLGĐ ngày 08/11/2019 của Trung tâm Pháp y Tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: Bà T bị sa sút tâm thần trong bệnh mạch máu, mức độ nặng (F01 - ICD10), đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Tại phiên họp, Kiểm sát viên phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự của Tòa án, đương sự và đề nghị chấp nhận yêu cầu của ông H, tuyên bố bà Lê Thị T mất năng lực hành vi dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân Quận 10 nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật: Xét tình trạng Bà T theo lời trình bày của ông H không tự điều khiển được hành vi, không thể nhận thức được người thân, nay ông H làm đơn yêu cầu là có cơ sở xác định đây là yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự theo quy định tại khoản 1 Điều 27 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thẩm quyền giải quyết: Xét người bị yêu cầu tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự có địa chỉ cư trú tại Quận 10 nên việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về tư cách tham gia tố tụng: Xét người yêu cầu ông Lê Trọng H là con của bà Bà T nên có đủ tư cách yêu cầu Tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự đối với Bà T. Ông H có đơn xin vắng mặt nên Tòa căn cứ Điều 361, Điều 367 tiến hành mở phiên họp vắng mặt các đương sự.

[4] Về yêu cầu của đương sự: Căn cứ lời trình bày của đương sự và Kết luận giám định pháp y tâm thần số 5892/KLGĐ ngày 08/11/2019 của Trung tâm Pháp y Tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh, thì Tòa án có đủ cơ sở xác định bà Lê Thị T mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Việc ông H yêu cầu tuyên bố Bà T mất năng lực hành vi dân sự là có cơ sở xem xét chấp nhận.

[5] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: 300.000 (ba trăm ngàn) đồng, ông H phải chịu lệ phí sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39; Điều 370; Điều 371; Điều 372 và Điều 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 22 của Bộ luật Dân sự.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Chấp nhận yêu cầu của ông Lê Trọng H

Tuyên bố: Bà Lê Thị T, sinh năm: 1940 mất năng lực hành vi dân sự.

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: 300.000 (ba trăm ngàn) đồng, ông H chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng theo biên lai thu tiền số 0017954 ngày 04/11/19 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh; ông H đã nộp đủ tiền lệ phí sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo, kháng nghị: Các đương sự vắng mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Quyết định được tống đạt hợp lệ; Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định./.

Nơi nhận:
- VKSND Q10;
- Đương sự;
- Chi cục THADS Q10;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Trần Thanh Nhàn